

Số: 68 /KH-UBND

Huế, ngày 09 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ
trên môi trường số trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030**

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 16/1/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ và Quyết định số 4214/QĐ-BKHCN ngày 17/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành Chương trình Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số trên địa bàn thành phố Huế, giai đoạn 2026-2030, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ phù hợp với điều kiện thực tiễn trên địa bàn thành phố Huế.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình kinh doanh truyền thống sang kinh doanh trực tuyến hiệu quả, bền vững.
- Tăng cường sự hiện diện, quảng bá, đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc trưng của địa phương trên các nền tảng số, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế.
- Nâng cao năng lực số cho doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân; góp phần thay đổi thói quen tiêu dùng, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao tỷ trọng giao dịch trực tuyến trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của thành phố.
- Tạo môi trường giao dịch, mua sắm trên môi trường trực tuyến minh bạch, an toàn và bền vững, qua đó củng cố niềm tin của người tiêu dùng.
- Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiêu dùng và cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số một cách an toàn, tin cậy.

- Góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm đặc thù, OCOP của thành phố.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của thành phố.

- Các hoạt động phải được triển khai đồng bộ, thiết thực, đạt hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện thực tiễn nguồn lực của từng đơn vị, tránh hình thức, lãng phí.

- Các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, sản phẩm gắn với chương trình OCOP của địa phương đưa lên các nền tảng số phải có chất lượng tốt, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, thông tin minh bạch, dễ dàng tra cứu, tạo thuận lợi cho người tiêu dùng so sánh, lựa chọn.

- Tỷ lệ người dân tham gia mua sắm, sử dụng dịch vụ và thực hiện giao dịch thanh toán trực tuyến hàng năm tăng mạnh; góp phần hình thành thói quen tiêu dùng số an toàn, văn minh và có trách nhiệm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số trên địa bàn thành phố Huế an toàn – minh bạch – thuận tiện, nâng cao niềm tin số của người dân và doanh nghiệp; hỗ trợ phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm gắn với chương trình OCOP, đặc sản địa phương, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu thông qua nền tảng số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 90%;

- Tối thiểu 45% sản phẩm được công nhận là sản phẩm gắn với Chương trình OCOP, sản phẩm chủ lực, sản phẩm khởi nghiệp, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của thành phố được hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, kiểm soát truy xuất nguồn gốc sau khi được bảo hộ.

- Tối thiểu 35% sản phẩm sử dụng mã số, mã vạch được định danh, tra cứu trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá quốc gia phục vụ truy xuất nguồn gốc.

- Thí điểm Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số tại ít nhất 01 địa phương cấp xã, phường.

- Trên 30% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Trên 80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 75%

b) Đến năm 2030

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 99% .
- Tối thiểu 60% sản phẩm được công nhận là sản phẩm gắn với Chương trình OCOP, sản phẩm chủ lực, sản phẩm khởi nghiệp, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của thành phố được hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ, kiểm soát truy xuất nguồn gốc sau khi được bảo hộ.

- Tối thiểu 70% sản phẩm sử dụng mã số, mã vạch được định danh tra cứu trên Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá quốc gia phục vụ truy xuất nguồn gốc.

- Thí điểm Chương trình hỗ trợ cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số tại ít nhất 10 địa phương cấp xã, phường.

- Mở rộng hỗ trợ chuyển đổi số cửa hàng bán lẻ trên toàn thành phố.
- Trên 70% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Trên 90% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 85%

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thúc đẩy đưa sản phẩm, dịch vụ lên môi trường số

- Rà soát, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm trải nghiệm người dùng.
- Tổ chức xây dựng, triển khai Khung kiến trúc số của thành phố phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ lên môi trường số bảo đảm tiến độ, chất lượng.
- Triển khai Chương trình hỗ trợ các cửa hàng bán lẻ chuyển đổi số; khuyến khích, ưu tiên kết nối và khai thác Sàn/Cổng kết nối thương mại điện tử – HueEcom, Hue-S nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, cửa hàng, hộ kinh doanh bán buôn, bán lẻ đánh giá mức độ chuyển đổi số, sử dụng các giải pháp số phù hợp

để quản lý bán hàng hiệu quả, cung cấp đa dạng sản phẩm, dịch vụ, mở rộng khả năng tiếp cận khách hàng, phát triển thương mại điện tử trên môi trường số.

- Phát triển, hoàn thiện hạ tầng thương mại điện tử thông qua việc hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử và triển khai gian hàng điện tử trên Sàn/Cổng kết nối thương mại điện tử – HueEcom, Hue-S. Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh xây dựng các Website với giao diện chuẩn, thân thiện với thiết bị di động; tích hợp các chức năng cơ bản như: Trang chủ, Giới thiệu, Sản phẩm, Tin tức – Sự kiện; ngôn ngữ hiển thị tiếng Việt; có công cụ kết nối và hỗ trợ khách hàng trực tuyến.”

- Tổ chức triển khai hỗ trợ đưa nông sản, đặc biệt là nông sản miền núi lên sàn thương mại điện tử, thông qua Sàn/Cổng kết nối thương mại điện tử – HueEcom, Hue-S liên thông với các sàn thương mại điện tử lớn trên thị trường, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ trưng bày quảng bá sản phẩm như bảo tàng số du lịch số, chợ số, bản đồ số, dịch vụ sốtrên nền tảng Hue-s, HueEcom liên kết các sàn giao dịch thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhỏ lẻ dần tiếp cận và hình thành hệ sinh thái số khép kín từ quảng bá – bán hàng – thanh toán – hóa đơn – vận chuyển – phản hồi khách hàng.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong kinh doanh, mua bán: Tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, tổ chức liên quan sử dụng các dịch vụ mua bán, trao đổi thanh toán điện tử không dùng tiền mặt để thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

2. Trang bị kỹ năng số cho người dân

- Tổ chức triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các xã, phường, như tổ chức các hội thảo, tọa đàm và hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

- Tuyên truyền, phổ biến trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ, Trang thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc. Đăng tải các tin bài, ảnh, đồ họa thông tin (infographic), đồ họa chuyển động (motion graphics), video, ... về phổ biến kiến thức và kỹ năng số cơ bản, để số hóa đăng tải trên các nền tảng truyền thông số của ngành và các kênh truyền thông trung tâm HueIOC.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, mua bán trực tuyến an toàn; Hỗ trợ đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao kiến thức, kỹ năng về thúc đẩy tiêu dùng trên môi trường số (*Khoá học vận hành thương mại điện tử; Kỹ năng Livestream bán hàng; kỹ năng tạo video ngắn; quản lý đơn hàng - hậu cần; bảo mật dữ liệu số, an toàn thông tin, ...*)

- Tập huấn kỹ năng truy xuất nguồn gốc, quản lý chất lượng sản phẩm cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

3. Cung cấp tiện ích phục vụ giao dịch trên môi trường số

Phối hợp phát triển mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao phủ sóng toàn thành phố, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo được quy định tại Quyết định số 912/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số giai đoạn 2025 - 2030.

- Triển khai hiệu quả chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

- Hỗ trợ khai thác công cụ tra cứu sở hữu công nghiệp, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu.

- Phát triển các sản phẩm, giải pháp thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ mới hỗ trợ doanh nghiệp: Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain ...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

4. Tạo lập niềm tin số

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ cập chữ ký số cá nhân cho người dân.

- Khuyến khích ứng dụng Blockchain, QR code, IoT trong truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm, sản phẩm gắn với chương trình OCOP.

- Truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử, đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử: Tăng cường hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các thủ tục hành chính công; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với toàn bộ các thủ tục đăng

ký kinh doanh và đầu tư, các thủ tục khác liên quan nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện kênh truyền thông, bảo vệ người tiêu dùng trên nền tảng Hue-s, qua đó cho phép doanh nghiệp uy tín tích hợp thông tin, quảng bá sản phẩm, dịch vụ chính hãng, chất lượng và thông báo kịp thời các cảnh báo về sản phẩm, dịch vụ có vấn đề, các chiêu trò lừa đảo mới, bảo vệ người tiêu dùng tránh khỏi các rủi ro.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban, ngành, UBND các xã, phường để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai thực hiện hằng năm các nội dung theo phân công tại Phụ lục kèm theo và báo cáo UBND thành phố việc thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp với Trung tâm Internet Việt Nam thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ để triển khai hiệu quả chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn.

2. Sở Công Thương

- Hỗ trợ phát triển, hoàn thiện hạ tầng thương mại điện tử thông qua việc hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử.

- Phối hợp tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại số, kết nối cung cầu; nâng cao năng lực số cho người dân và doanh nghiệp và tăng cường quản lý chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong môi trường số.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở dự toán đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

3. Công an thành phố

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ngân hàng Nhà nước, UBND các xã, phường tổ chức truyền thông tập huấn nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; đồng thời Công an thành phố chủ động phòng ngừa, đấu tranh xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại điện tử, thanh toán số trên địa bàn.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố.

- Các Sở, ban, ngành, UBND các phường, xã căn cứ phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch này và theo tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị để triển khai tổ chức thực hiện.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm, hoặc đột xuất theo yêu cầu gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Huế

5. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 9: Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố Huế.

6. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên triển khai các nội dung của kế hoạch có hiệu quả; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trên môi trường số.

7. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố: Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai các nội dung của kế hoạch này có hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ KHCN (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị tại Mục V;
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình